

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường củng cố,
xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng
đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (*sau đây gọi là Nghị quyết số 21-NQ/TW*), Tỉnh ủy Lào Cai ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW như sau:

I. TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ đã có nhiều đổi mới, đạt được những kết quả quan trọng. Tổ chức cơ sở đảng được kiện toàn phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở, nhất là từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng được nâng lên. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở được triển khai thường xuyên, từng bước đi vào nền nếp. Chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy có chuyển biến tích cực; hầu hết đảng viên được phân công nhiệm vụ; công tác quản lý đảng viên ngày càng chặt chẽ hơn. Công tác phát triển đảng viên đạt kết quả tích cực; trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị của đảng viên mới được nâng lên, duy trì số lượng kết nạp đảng viên hằng năm. Công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện nền nếp; việc khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên kịp thời, chặt chẽ, đúng đối tượng. Những kết quả trên đã góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; đưa tỉnh Lào Cai đạt được những thành tựu vượt bậc, toàn diện trên các lĩnh vực, trở thành tỉnh phát triển của khu vực Trung du và miền núi phía Bắc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng vẫn còn hạn chế; phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, nội dung và chế độ sinh hoạt chậm đổi mới. Tự phê bình

và phê bình trong sinh hoạt chi bộ, cấp ủy ở một số nơi chưa cao. Việc sinh hoạt định kỳ tại nơi cư trú ở một số chi bộ còn mang tính hình thức; ý thức trách nhiệm, tính gương mẫu của một số đảng viên đang công tác trong giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú chưa thật sự nghiêm túc. Phát triển tổ chức đảng và kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, ở nông thôn, biên giới, vùng dân tộc thiểu số và người có tôn giáo còn khó khăn; chất lượng đảng viên mới kết nạp ở một số nơi chưa cao. Một bộ phận đảng viên chưa thực hiện nghiêm việc giữ mối liên hệ với chi bộ khi đi làm ăn xa; không báo cáo cấp ủy có thẩm quyền khi tham gia các hoạt động tôn giáo. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số chi bộ, đảng bộ cơ sở chưa thường xuyên, chất lượng thấp, chưa kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm của đảng viên để giáo dục, uốn nắn từ sớm, từ cơ sở.

Nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy chưa thật sự coi trọng và thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa được quan tâm đúng mức. Năng lực, trình độ của một số cấp ủy viên còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên ở một số nơi còn biểu hiện nể nang, hình thức, chạy theo thành tích. Một số địa phương chưa chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, động cơ phấn đấu vào Đảng và rèn luyện, thử thách đối với quần chúng. Công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy và người đứng đầu chưa được coi trọng, thiếu quyết liệt, thiếu thường xuyên; việc quản lý, kiểm tra, giám sát đảng viên còn hạn chế. Chưa xử lý kịp thời các trường hợp đảng viên không chấp hành chế độ sinh hoạt, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Cơ sở hạ tầng phục vụ chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng và quản lý đảng viên chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Để đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp bảo đảm thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, đòi hỏi mỗi cấp ủy phải tiếp tục tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, bảo đảm sự lãnh đạo và cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW trong điều kiện tỉnh Lào Cai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong tình hình mới.

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng thực sự trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, bảo đảm đội ngũ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tiên phong gương mẫu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Thực hiện đồng bộ, thống nhất giữa Nghị quyết số 21-NQ/TW với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; đồng thời lồng ghép, tích hợp chặt chẽ với các chương trình, đề án, chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy và của tỉnh, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong triển khai Nghị quyết số 21-NQ/TW; gắn thực hiện với tăng cường kiểm soát thực thi công vụ, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyên biến mạnh mẽ trong nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy, có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín để lãnh đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng; góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.2. Phân đấu tỉ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm từ 2,5% đến 3%/tổng số đảng viên.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ cần tập trung thực hiện ngay

1.1. Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, gắn với triển khai các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; gắn với nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành: Xong trong tháng 12/2025.*

1.2. Xây dựng, ban hành Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2025-2030.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **Xong trong tháng 12/2025.**

1.3. Xây dựng, ban hành Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **Xong trong tháng 12/2025.**

1.4. Đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng đảng viên mới, nhất là đối tượng là học sinh, sinh viên, chủ doanh nghiệp, người lao động trong các doanh nghiệp tư nhân.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **Xong trong tháng 01/2026.**

1.5. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo có liên quan đến nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **Xong trong Quý I/2026.**

1.6. Ban hành văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về định hướng nội dung thực hiện mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **Xong trong Quý I/2026.**

1.7. Nghiên cứu, ban hành một số chế độ, chính sách liên quan đến tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **Xong trong Quý I/2026.**

2. Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình đến năm 2030

2.1. Tổ chức thi Bí thư chi bộ giỏi cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- *Thời gian hoàn thành:* **02 lần/nhiệm kỳ 2025-2030.**

2.2. Thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận ở những nơi có đủ điều kiện; bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn của từng

địa phương, cơ quan, đơn vị. Bố trí bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp xã không phải là người địa phương. Chú trọng bồi dưỡng đảng viên là người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia cấp ủy, bí thư chi bộ và ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục nâng cao tỉ lệ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên; phấn đấu đến năm 2030, 100% trưởng thôn và trưởng ban công tác mặt trận là đảng viên.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2.3. Chỉ đạo quan tâm thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên; phấn đấu các thôn đều có đủ đảng viên cư trú tại thôn để thành lập chi bộ; mỗi chi bộ có nguồn đủ điều kiện, trong nhiệm kỳ kết nạp ít nhất 01 đảng viên mới.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc.

2.4. Nghiên cứu thành lập đảng bộ cơ sở tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp ở những nơi đủ điều kiện. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp sau cổ phần hóa, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Nhiệm vụ thường xuyên

3.1. Đẩy mạnh công tác quán triệt, nâng cao nhận thức và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy

Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả; bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ. Thông qua công tác quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu, về ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của nhiệm vụ củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

Trách nhiệm thực hiện: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

3.2. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

3.2.1. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, thành lập mới và sắp xếp lại các tổ chức cơ sở đảng theo đúng quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng; bảo đảm phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong giai đoạn mới. Trong đó:

- *Đối với tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường:* Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ, đảng bộ. Phát huy vai trò của đảng viên đang công tác tại xã, phường trong việc sinh hoạt chi bộ nơi cư trú theo Quy định của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Củng cố, xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo ở cơ sở.

- *Đối với tổ chức đảng ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp:* Tiếp tục rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại các chi bộ, đảng bộ bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của tổ chức cơ sở đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; tăng cường quản lý, phân công nhiệm vụ đảng viên; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, công tác cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội.

- *Đối với tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp:* Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động về ý nghĩa, sự cần thiết của việc thành lập tổ chức đảng và phát triển đảng trong doanh nghiệp; tuyên truyền để chủ doanh nghiệp hiểu đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội. Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; chú trọng xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư chi bộ và đảng viên trong doanh nghiệp. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, đúng quy định và phù hợp điều kiện thực tế của doanh nghiệp; coi trọng xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, quy định rõ mối quan hệ giữa cấp ủy với hội đồng quản trị, ban giám đốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

- *Đối với các tổ chức đảng trong lực lượng vũ trang:* Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu; phát huy vai trò nòng cốt trong bảo đảm quốc phòng, an ninh và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

3.2.2. Gắn việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên với củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là tại địa bàn khó khăn, biên giới. Tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”.

3.2.3. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; bảo đảm rõ trách nhiệm, đúng nguyên tắc, phù hợp thực tiễn và đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ.

3.2.4. Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên theo hướng khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh trong đánh giá, phân loại. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc, nổi trội trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chú trọng tổ chức đảng, đảng viên trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh hoặc ở địa bàn biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3.2.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền địa phương hai cấp thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; trọng tâm là nâng cao chất lượng thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng; ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của cấp ủy bảo đảm phù hợp thực tiễn, có tính khả thi và đúng định hướng của Trung ương.

3.2.6. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, bảo đảm đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Nội dung sinh hoạt chi bộ phải gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngay từ chi bộ. Thực hiện nghiêm quy định về phân công cấp ủy viên các cấp theo dõi, phụ trách cơ sở; đảng viên theo dõi, phụ trách nắm hộ gia đình; cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy dự sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Thực hiện tốt các chỉ đạo của Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trên địa bàn tỉnh.

3.2.7. Chỉ đạo thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo nguồn cán bộ cho cấp ủy cơ sở. Kịp thời kiện toàn cấp ủy, bí thư cấp ủy cơ sở; lựa chọn đảng viên có uy tín, năng lực làm bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố, ưu tiên đảng viên là cựu chiến binh, cựu quân nhân, cán bộ làm công tác xã hội...

3.2.8. Tiếp tục thực hiện tốt công tác luân chuyển cán bộ từ tỉnh xuống cơ sở và ngược lại; luân chuyển, điều động cán bộ giữa các địa phương, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị một cách hợp lý, hài hòa, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tạo điều kiện bồi dưỡng, rèn luyện, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận.

3.2.9. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số trong nghiệp vụ công tác tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; chú trọng ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên. Nghiên cứu giảm bớt các thủ tục đảng vụ không cần thiết ở cơ sở, tạo điều kiện để cấp ủy cơ sở dành thời gian nắm bắt tình hình thực tế.

Trách nhiệm thực hiện: Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

3.3.1. Chi ủy, chi bộ phân công nhiệm vụ cho đảng viên và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Tăng cường quản lý đảng viên, nhất là về chính trị tư tưởng; tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên là sinh viên đã tốt nghiệp, bộ đội xuất ngũ, đảng viên đi làm ăn xa trong sinh hoạt đảng. Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt đảng đối với đảng viên nghỉ hưu; khắc phục tình trạng tùy tiện, buông lỏng quản lý, không thực hiện đúng quy định về nộp hồ sơ đảng viên khi chuyển sinh hoạt đảng. Thực hiện miễn sinh hoạt đảng đối với đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu theo quy định của Trung ương; thực hiện đầy đủ trách nhiệm của đảng viên đang công tác trong việc giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Kịp thời chấn chỉnh đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ; đảng viên không thực hiện đúng quy định về chuyển sinh hoạt đảng; đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước; đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín thấp. Rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Ban Bí thư.

3.3.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kết nạp đảng viên; xây dựng và triển khai kế hoạch kết nạp đảng viên hằng năm và cả nhiệm kỳ. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và đảng viên mới bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả. Linh hoạt bố trí lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và lớp dành cho đảng viên mới phù hợp với từng đối tượng, tạo điều kiện thuận lợi để quần chúng ưu tú và đảng viên dự bị được tham gia đầy đủ, nhất là công nhân, người lao động trong khu vực kinh tế tập thể và các doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; chú trọng phát triển đảng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người theo tôn giáo, thanh niên, học sinh, sinh viên (đặc biệt ở các trường dân tộc nội trú, cao đẳng, dạy nghề), đội ngũ quản lý và người lao động trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

3.3.3. Tăng cường quản lý, khai thác hồ sơ cán bộ, đảng viên theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước; chú trọng việc nhập, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu đảng viên, bảo đảm đồng bộ, liên thông trong toàn Đảng bộ.

3.3.4. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại đảng viên theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm thực chất.

Trách nhiệm thực hiện: Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Thường xuyên kiểm tra chi bộ, đảng viên trong việc thực hiện chế độ sinh hoạt đảng và công tác quản lý đảng viên của chi bộ; kiểm tra, giám sát đảng viên đang công tác thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với tổ chức đảng, đảng viên. Ủy ban kiểm tra cấp trên tăng cường hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kịp thời xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Trách nhiệm thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

3.5. Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động các phong trào nhằm phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.

Trách nhiệm thực hiện: Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

3.6. Kịp thời sơ kết, tổng kết các quy định, chương trình, đề án về công tác tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Tăng cường tuyên truyền, biểu dương các tổ chức đảng, đảng viên có cách làm hay, sáng tạo, những điển hình tiên tiến trong củng cố, xây dựng tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.

Trách nhiệm thực hiện: Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động này. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đối với địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách; định kỳ báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

2. Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ bảo đảm hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện tại các cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: tăng cường công tác giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của đảng viên; đẩy mạnh tuyên truyền, phát động phong trào thi đua yêu nước; phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực trong cán bộ, đoàn viên, hội viên, quần chúng, người có uy tín để giới thiệu nguồn kết nạp Đảng.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung và cụ thể hóa các văn bản có liên quan đến nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động này.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo về sắp xếp, củng cố tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết; thường xuyên đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới, bồi dưỡng cấp ủy bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động đến tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Tham mưu cho cấp ủy và chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động này.

7. Ban Nội chính Tỉnh ủy

Triển khai thực hiện tốt các giải pháp về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

8. Văn phòng Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, bảo đảm kinh phí, phương tiện phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Chương trình hành động này. Tăng cường cải cách hành chính, chuyển đổi số trong công tác tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, bảo đảm đồng bộ, liên thông trong toàn Đảng bộ.

9. Ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động này; xác định các nhiệm vụ cụ thể và xây dựng lộ trình thực hiện phù hợp với thực tiễn của đảng bộ. Chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc triển khai bảo đảm đúng tiến độ, kế hoạch đề ra. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động đến các tổ chức đảng và đảng viên.

Nơi nhân:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương (b/c),
- Văn phòng và các Ban Đảng Trung ương (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Chuyên viên tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Hoàng Giang